TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 4648/2022/KDTM-ST
Ngày: 29/12/2022
V/v "Tranh chấp hợp đồng tín dụng"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TP.THỦ ĐỨC, TP. HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Công Tình

Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Huỳnh Tiến Dũng
2. Bà Bùi Thị Phụng

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Hoàng Quân, là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Vũ Lê Quang Đạo – Kiểm sát viên.

Trong ngày 29/12/2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức; xét xử sơ thẩm công khai vụ án Kinh doanh thương mại sơ thẩm thụ lý số: 96/2020/TLST-KDTM ngày 30/12/2020 về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 7365/2022/QĐXXST-KDTM ngày 17/10/2022 và quyết định hoãn phiên tòa số 8266/2022/QĐST-KDTM ngày 25/11/2022, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam V
Địa chỉ: 89 Láng H, phường Láng H, quận Đ, Thành phố Hà Nội
Người đại diện theo ủy quyền: Ông Ngô Lữ Đ, sinh năm 1997 (có đơn xin vắng mặt)
Địa chỉ: Tầng 1, Tòa nhà A, số 96 Cao T, Phường A, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh

2. *Bị đơn:* Công ty TNHH suất ăn công nghiệp T
Địa chỉ: 237 Đường số A, khu phố B, phường L, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh
Người đại diện theo pháp luật: Bà Trần Thị H, sinh năm 1979 (vắng mặt)

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1970
Địa chỉ: Thôn Thái L, xã Trực N, H. Trực N, tỉnh Nam Định (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 09/12/2020 và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam Vcó người đại diện theo ủy quyền ông Ngô Lữ Đoàn trình bày:

Ngày 19/5/2017 Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam V – chi nhánh Sài Gòn, Phòng giao dịch Tân Bình và Công ty TNHH suất ăn công nghiệp T ký kết Hợp đồng cho vay số: DSA/GVP/17/0101/HĐTD; theo hợp đồng đã ký kết Ngân hàng đã giải ngân cho Công ty TNHH suất ăn công nghiệp Ttheo khế ước nhận nợ số:

DSA/GVP/17/0101/HDTD-01 ngày 19/5/2017 với số tiền cho vay là 499.991.800 đồng; mục đích vay: Bổ sung vốn lưu động phục vụ hoạt động kinh doanh cung cấp suất ăn công nghiệp; thời hạn vay: 36 tháng; lãi suất: 22.2,5%/năm điều chỉnh 03 tháng/01 lần.

Thực hiện hợp đồng vay tính đến ngày 01/02/2019 Công ty TNHH suất ăn công nghiệp T đã thanh toán cho Ngân hàng được số tiền gốc là 188.034.686 đồng; tiền lãi trong hạn là 126.316.589 đồng và còn nợ lại Ngân hàng số tiền gốc là 311.957.114 đồng và ngưng không thực hiện tiếp việc trả nợ cho Ngân hàng kể từ ngày 02/02/2019 cho đến nay.

Để bảo đảm cho khoản vay nêu trên của Công ty TNHH suất ăn công nghiệp T; bà Nguyễn Thị T đã ký hợp đồng bảo lãnh số DSA/GVP/17/0101/HĐBL ngày 19/5/2017. Do Công ty TNHH suất ăn công nghiệp T vi phạm nghĩa vụ trả nợ. Vì vậy Ngân hàng khởi kiện đề nghị Tòa án xem xét giải quyết:

Buộc Công ty TNHH suất ăn công nghiệp T phải có trách nhiệm trả cho Ngân hàng số tiền còn thiếu chưa thanh toán tạm tính đến ngày 29/12/2022 cụ thể: Tiền nợ gốc 311.957.114 đồng; tiền nợ lãi 468.452.633 đồng (bao gồm lãi quá hạn là 455.397.293 đồng; lãi chậm trả là 13.055.340 đồng). Tổng cộng số tiền là 780.409.747 đồng.

Kể từ ngày 30/12/2022 tiền lãi tiếp tục phát sinh theo thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng đã ký kết cho đến khi Công ty TNHH suất ăn công nghiệp T thực hiện việc thanh toán xong nợ cho Ngân hàng.

Nếu Công ty TNHH suất ăn công nghiệp T không thực hiện việc trả nợ hoặc thực hiện không đầy đủ thì Ngân hàng đề nghị Tòa án xem xét buộc bà Nguyễn Thị T phải thực hiện việc trả nợ cho Ngân hàng thay cho Công ty TNHH suất ăn công nghiệp T theo hợp đồng bảo lãnh đã ký kết.

Bị đơn: Công ty TNHH suất ăn công nghiệp T – người đại diện theo pháp luật: Bà Trần Thị H (vắng mặt, không có lời khai).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị T (vắng mặt, không có lời khai).

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến về giải quyết vụ án:

Về thủ tục tố tụng: Việc thụ lý vụ án, tiến hành thu thập chứng cứ, quyết định đưa vụ án ra xét xử và diễn biến tại phiên tòa đã được Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức và Thẩm phán được phân công giải quyết vụ án thực hiện đúng quy trình thủ tục theo quy định của pháp luật; về thực hiện quyền và nghĩa vụ của đương sự, nguyên đơn chấp hành các quyền và nghĩa vụ của đương sự trong quá trình giải quyết vụ án; bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ tố tụng của đương sự; tuy nhiên Tòa án có vi phạm về thời hạn chuẩn bị đưa vụ án ra xét xử.

Về nội dung giải quyết vụ án: Căn cứ vào Các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam V.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án; ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức. Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng:

[1.1]. Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Bị đơn Công ty TNHH suất ăn công nghiệp T có địa chỉ tại: 237 đường số A, khu phố B, P. Linh X, thành phố T; nên thẩm quyền giải quyết vụ án này theo trình tự sơ thẩm là Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức; được

pháp luật quy định tại điểm b khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[1.2]. Về quan hệ tranh chấp: Căn cứ vào đơn khởi kiện ngày 09/12/2020 và các tài liệu, chứng cứ kèm theo của nguyên đơn thì vụ án có quan hệ tranh chấp là Tranh chấp phát sinh trong hoạt động kinh doanh thương mại cụ thể về hợp đồng tín dụng được pháp luật quy định tại Điều 30 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[1.3]. Theo biên bản xác minh ngày 09/3/2021 của Công an phường Linh Xuân, thành phố Thủ Đức thì tại địa chỉ 237 đường số A, khu phố B, phường Linh X, thành phố Thủ Đức; không có đương sự Nguyễn Thị T, sinh năm 1970 đăng ký tạm trú cũng như thực tế cư trú tại địa phương; tại địa chỉ 237 đường số A, khu phố B, phường Linh X, thành phố T; không có Công ty TNHH suất ăn công nghiệp T.

[1.4]. Bị đơn Công ty TNHH suất ăn công nghiệp T có người đại diện theo pháp luật là bà Nguyễn Thị T nhân danh Công ty TNHH suất ăn công nghiệp T ký kết hợp đồng tín dụng với Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam V– chi nhánh Sài Gòn, Phòng giao dịch Tân Bình. Căn cứ Điều 79 của Bộ luật dân sự năm 2015 thì việc thực hiện quyền và nghĩa vụ theo hợp đồng tín dụng gắn kết với địa chỉ của pháp nhân theo địa chỉ của pháp nhân tại giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp do Sở kế hoạch và đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp cho Công ty TNHH suất ăn công nghiệp T tại địa chỉ trụ sở chính là 237 đường số A, khu phố B, phường Linh X, thành phố T (theo giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên; mã số doanh nghiệp số 0312784342; đăng ký lần đầu ngày 19/05/2014; đăng ký thay đổi lần thứ 3 ngày 27/5/2019). Vì vậy, không cần tống đạt các văn bản tố tụng tại nơi cư trú của cá nhân là người đại diện theo quy định của pháp luật của Công ty TNHH suất ăn công nghiệp T; bởi lẽ khoản 3 Điều 40 của Bộ luật dân sự 2015 quy định "Trường hợp một bên trong quan hệ dân sự thay đổi nơi cư trú gắn với việc thực hiện quyền, nghĩa vụ thì phải thông báo cho bên kia biết về nơi cư trú mới". Tòa án đã thực hiện việc thông báo về việc bị khởi kiện, tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng như: Thông báo thụ lý; giấy triệu tập đương sự; thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ; quyết định đưa vụ án ra xét xử; quyết định hoãn phiên tòa tại địa chỉ của Công ty. Nhưng người đại diện theo pháp luật của Công ty TNHH suất ăn công nghiệp T không có văn bản trình bày ý kiến và vắng mặt không có lý do, coi như đã tự từ bỏ quyền và nghĩa vụ của mình. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đối với Công ty TNHH suất ăn công nghiệp T là phù hợp với quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Mặt khác Tòa án cũng đã ủy thác cho Tòa án nhân dân huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau tống đạt các văn bản tố tụng cho người đại diện theo pháp luật của Công ty TNHH suất ăn công nghiệp T là bà Trần Thị H theo địa chỉ trong giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp là: Xóm 1, xã Nguyễn Huân, huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau; nhưng không thực hiện được vì địa chỉ của bà H trong giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh không có nên không thực hiện được.

[1.5]. Nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam V ủy quyền cho ông Ngô Lữ Đ tham gia tố tụng và được Tòa án chấp nhận là phù hợp với quy định tại Điều 85 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Tại phiên tòa ông Đ có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[1.6]. Về ý kiến của đại diện viện kiểm sát cho rằng Thẩm phán được phân công giải quyết vụ án có vi phạm về thời hạn chuẩn bị đưa vụ án ra xét xử là có căn cứ; nên Thẩm phán trực tiếp giải quyết vụ án cần nghiêm túc rút kinh nghiệm.

[2]. Về nội dung giải quyết vụ án và yêu cầu của đương sự:

[2.1]. Về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn đề nghị Tòa án xem xét giải quyết: buộc bị đơn phải có trách nhiệm trả cho nguyên đơn tổng số tiền gốc còn thiếu chưa thanh toán của hợp đồng tín dụng tính đến ngày 29/12/2022 là 311.957.114 đồng; tiền nợ lãi 468.452.633 đồng (bao gồm lãi quá hạn là 455.397.293 đồng; lãi chậm trả là 13.055.340 đồng). Tổng cộng số tiền là 780.409.747 đồng. Kể từ ngày 30/12/2022 tiền lãi tiếp tục phát sinh theo thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng đã ký kết cho đến khi Công ty TNHH suất ăn công nghiệp T thực hiện việc thanh toán nợ xong cho Ngân hàng.

[2.1.1]. Căn cứ vào Hợp đồng cho vay số: DSA/GVP/17/0101/HDTD ngày 19/5/2017; khế ước nhận nợ (lần 01/số : DSA/GVP/17/0101/HDTD-01 ngày 19/5/2017 được ký kết giữa bên cho vay Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam V– chi nhánh Sài Gòn, Phòng giao dịch Tân Bình và bên vay Công ty TNHH suất ăn công nghiệp T ký kết có nội dung "…Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam V– chi nhánh Sài Gòn cho Công ty TNHH suất ăn công nghiệp Tvay số tiền là 500.000.000 đồng; số tiền nhận nợ lần này 499.991.800 đồng; thời hạn vay: 36 tháng; mục đích vay: Bổ sung vốn lưu động phục vụ hoạt động kinh doanh cung cấp suất ăn công nghiệp; lãi suất vay: 22,2%/năm …".

[2.1.2]. Thực hiện hợp đồng vay đại diện nguyên đơn trình bày: Tính đến ngày 01/02/2019 Công ty TNHH suất ăn công nghiệp T đã thanh toán cho Ngân hàng được số tiền gốc là 188.034.686 đồng; tiền lãi trong hạn là 126.316.589 đồng và còn nợ lại Ngân hàng số tiền gốc là 311.957.114 đồng và ngưng không thực hiện tiếp việc trả nợ cho Ngân hàng kể từ ngày 02/02/2019 cho đến nay. Ngân hàng đã yêu cầu Công ty TNHH suất ăn công nghiệp T trả nợ nhưng Công ty TNHH suất ăn công nghiệp T vẫn không thực hiện tiếp việc trả nợ. Do đó lỗi vi phạm hợp đồng vay thuộc về Công ty TNHH suất ăn công nghiệp T kéo dài thời gian trả nợ làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn. Do đó việc đòi nợ của nguyên đơn là có căn cứ.

[2.2.] Về yêu cầu của nguyên đơn đề nghị Tòa án xem xét giải quyết: Trường hợp Công ty TNHH suất ăn công nghiệp T không thực hiện việc trả nợ hoặc thực hiện không đầy đủ thì Ngân hàng đề nghị Tòa án xem xét buộc bà Nguyễn Thị T phải thực hiện việc trả nợ cho Ngân hàng thay cho Công ty TNHH suất ăn công nghiệp T theo hợp đồng bảo lãnh đã ký kết.

[2.2.1]. Căn cứ vào Hợp đồng bảo lãnh số: DSA/GVP/17/0101/HDBL ngày 19/5/2017 được ký kết giữa : Bên bảo lãnh – bà Nguyễn Thị Thu; bên nhận bão lãnh – Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam V – chi nhánh Sài Gòn, Phòng giao dịch Tân Bình; bên được bảo lãnh – Công ty TNHH suất ăn công nghiệp T có nội dung "…Bên bảo lãnh đồng ý, bằng toàn bộ tài sản của mình, bảo lãnh vô điều kiện và không hủy ngang cho bên được bảo lãnh trong việc thực hiện toàn bộ nghĩa vụ của bên được bảo lãnh đối với bên Ngân hàng phát sinh từ hợp đồng cho vay số DSA/GVP/17/0101/HDTD ngày 19/5/2017 và phụ lục hợp đồng số 01 ngày 19/5/2017…"

[2.2.2]. Như vậy, việc vay nợ giữa Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam V– chi nhánh Sài Gòn, Phòng giao dịch Tân Bình đối với Công ty TNHH suất ăn công nghiệp T và bảo lãnh của bà Nguyễn Thị T là có thật, sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong hợp đồng không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội. Thực hiện hợp đồng vay phía Công ty TNHH suất ăn công nghiệp T không thực hiện việc trả nợ cho Ngân hàng đầy đủ như thỏa thuận. Do đó căn cứ Điều 335, 336, 339 và 342 của Bộ luật dân sự năm 2015 thì yêu cầu buộc bà Nguyễn Thị T phải có trách nhiệm trả nợ cho Ngân hàng thay Công ty TNHH suất ăn công nghiệp T nếu Công ty TNHH suất ăn công nghiệp T không thực hiện là có căn cứ.

[2.2.3]. Xét ý kiến của đại diện viện kiểm sát là có căn cứ, phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và đúng quy định của pháp luật, nên được chấp nhận.

[3]. Từ những nhận định và phân tích nêu trên. Hội đồng xét xử, có căn cứ chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn tại phiên tòa sơ thẩm như đã nêu trên.

[4]. Về án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm: 35.216.390 đồng; Công ty TNHH suất ăn công nghiệp T phải chịu; Hoàn trả lại cho nguyên đơn số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

- Điều 30, điểm b khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 271, khoản 1 Điều 273 và khoản 1 Điều 280 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Điều 335, 336, 339 và 342 Bộ luật dân sự năm 2015;

- Điều 91 và 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010;

- Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (được sửa đổi, bổ sung một số điều năm 2014);

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. *Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam Vtại phiên tòa sơ thẩm cụ thể.*

- Buộc Công ty TNHH suất ăn công nghiệp T phải có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam V tổng cộng số tiền cả gốc và lãi tạm tính đến ngày 29/12/2022 là 780.409.747 đồng (trong đó số tiền gốc là 311.957.114 đồng; lãi quá hạn là 455.397.293 đồng; lãi chậm trả là 13.055.340 đồng).

Kể từ ngày 30/12/2022 tiền lãi tiếp tục phát sinh theo hợp đồng tín dụng đã ký kết cho đến khi Công ty TNHH suất ăn công nghiệp T thực hiện việc thanh toán nợ xong cho Ngân hàng.

- Trường hợp Công ty TNHH suất ăn công nghiệp T không thực hiện việc trả nợ hoặc thực hiện không đầy đủ; thì Ngân hàng có quyền yêu cầu bà Nguyễn Thị T phải thực hiện theo hợp đồng bảo lãnh số: DSA/GVP/17/0101/HDBL ngày 19/5/2017 được ký kết giữa: Bên bảo lãnh – bà Nguyễn Thị T; bên nhận bão lãnh – Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam V– chi nhánh Sài Gòn, Phòng giao dịch Tân Bình; bên được bảo lãnh – Công ty TNHH suất ăn công nghiệp T.

2. Về án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm 35.216.390 đồng Công ty TNHH suất ăn công nghiệp T phải chịu. Hoàn trả lại cho Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam V số tiền 14.002.355 (mười bốn triệu không trăm lẻ hai nghìn ba trăm năm mươi lăm) đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0058549 ngày 30/12/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Đức.

3. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày; Viện kiểm sát nhân dân TP. Hồ Chí Minh có quyền kháng nghị trong thời hạn 01 tháng, kể từ ngày tuyên án.

4. Quyền yêu cầu Thi hành án: "Trường hợp bản án, được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được Thi hành án dân sự, người phải Thi

hành án dân sự có quyền thỏa thuận Thi hành án, quyền yêu cầu Thi hành án, tự nguyện Thi hành án hoặc bị cưỡng chế Thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu Thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”./.

***Nơi nhận*:**
- Tòa án nhân dân TP. HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức;
- CC Thi hành án dân sự thành phố Thủ Đức;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Vp.

TM . HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Lê Công Tình